

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2036* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *18* tháng *6* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 117 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (có quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

- Quyết định số 4093/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 3880/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

- Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương thực hiện tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

Nitrang.6.2021

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 18-06-2021 15:55:54 +07:00

Lê Quang Tiến

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2036.../QĐ-UBND
ngày 18. tháng 6... năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
A	QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
I	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (2)
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.
II	LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ (07)
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
5	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.
6	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.
7	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
8	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
9	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
III	LĨNH VỰC HÓA CHẤT (06)
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

STT	Tên thủ tục hành chính
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
IV	LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (06)
16	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
17	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
18	Thông báo hoạt động khuyến mại.
19	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại.
20	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.
21	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.
V	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH (05)
22	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương.
23	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.
24	Đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.
25	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.
26	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp.

STT	Tên thủ tục hành chính
VI	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NẶNG (01)
27	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.
VII	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG (01)
28	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.
VIII	LĨNH VỰC ĐIỆN (13)
29	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện.
30	Cấp lại thẻ an toàn điện.
31	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện.
32	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.
33	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng.
34	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.
36	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MV đặt tại địa phương.
37	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MV đặt tại địa phương.
38	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.
39	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.
40	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương.

STT	Tên thủ tục hành chính
41	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương.
IX	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (21)
42	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động.
43	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
44	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
45	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini.
46	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại.
47	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ² .
48	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính; tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ; loại hình của cơ sở bán lẻ; điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
49	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).
50	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).
51	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.
52	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
53	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

STT	Tên thủ tục hành chính
54	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP.
55	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.
56	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.
57	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa.
58	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
59	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
60	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
61	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
62	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép.
IX	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (26)
63	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
64	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
65	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).
66	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).
67	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).

STT	Tên thủ tục hành chính
68	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
69	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
70	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
71	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.
72	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.
73	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.
74	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
75	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
76	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
77	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.
78	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.
79	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.
80	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.
81	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.
82	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư, trồng cây thuốc lá.
83	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.
84	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.
85	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.
86	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

STT	Tên thủ tục hành chính
87	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.
88	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.
XI	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (24)
89	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG.
90	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG.
91	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG.
92	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai.
93	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai.
94	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai.
95	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn.
96	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn.
97	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn.
98	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải.
99	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải.
100	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải.
101	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG.
102	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG.
103	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG.

STT	Tên thủ tục hành chính
104	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải.
105	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải.
106	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải.
107	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG.
108	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG.
109	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG.
110	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải.
112	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải.
XII	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI (02)
113	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại.
114	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại.
XIII	LĨNH VỰC DẦU KHÍ (03)
115	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³ .
116	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³ .
117	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³ .
B	QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
I	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (9)
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

STT	Tên thủ tục hành chính
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu.
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu.
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
II	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (3)
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.
III	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG (1)
13	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

Phần II**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****A. QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG****I. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM****1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	15 ngày
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện

- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hỏng;

- Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh;

- Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3 ngày làm việc

- Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	15 ngày
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyên kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ.

1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo kế hoạch kiểm tra, tổ chức kiểm tra cho tổ chức đề nghị.	Công chức phòng chuyên môn.	14 ngày
Bước 4	Tổng hợp; dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 7	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3 ngày làm việc

3. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo kế hoạch kiểm tra; Tổ chức kiểm tra cho tổ chức đề nghị.	Công chức phòng chuyên môn.	14 ngày
Bước 4	Tổng hợp; dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 5	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 7	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			18 ngày làm việc

4. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

5. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;

6. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, kiểm tra, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên		
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

7. Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC HÓA CHẤT

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;

2. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	8 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;

5. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	8 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyên kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

IV. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
	chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

3. Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam;

4. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

5. Thông báo hoạt động khuyến mại;

6. Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Không quy định
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển trả thông báo tiếp nhận hồ sơ cho cá nhân, tổ chức.	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH

1. Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương;

3. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyên kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

4. Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	7 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc

5. Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.		
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

VIII. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NẶNG

1. Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	21 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

IX. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ.	Công chức phòng chuyên môn.	08 ngày
Bước 4	Tham mưu, đề xuất thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn; dự thảo quyết định.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 5	Thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn.	UBND cấp tỉnh.	2 ngày
Bước 6	Tổng hợp các sản phẩm trình ban giám khảo và hội đồng bình chọn.	Công chức phòng chuyên môn.	6 ngày
Bước 7	Chấm điểm các sản phẩm; Bình chọn các sản phẩm CNNTTB; Dự thảo kết quả trình UBND cấp tỉnh.	Hội đồng bình chọn và Ban giám khảo.	8 ngày
Bước 8	Phê duyệt kết quả, chuyển về Sở Công Thương.	UBND cấp tỉnh.	2,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

VIII. LĨNH VỰC ĐIỆN

1. Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương;

2. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương;

3. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương;

4. Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết). Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	12 ngày
Bước 4	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương;

6. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương;

7. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương;

8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	4 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

9. Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện;

10. Huấn luyện và cấp sửa đổi bổ sung thẻ an toàn điện;

11. Cấp lại thẻ an toàn điện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử,	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	chuyên hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	6 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

12. Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương;

13. Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyên hồ sơ cho phòng	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

IX. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

1. Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và gửi hồ sơ tới Sở Công Thương nơi có cơ sở bán lẻ đề nghị được tiếp tục hoạt động	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 3	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo văn bản gửi Bộ Công Thương, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	15 ngày
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 8	Gửi văn bản đề xuất cấp phép đến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 9	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	15 ngày
Bước 10	Xem xét, tổng hợp, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 11	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt .	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 13	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 14	Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ Công Thương	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 15	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ Công Thương	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

2. Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ;
3. Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;
4. Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ;
5. Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;
6. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m²;
7. Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

8. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, tham mưu kiểm tra việc đáp ứng điều kiện: + Trường hợp không đáp ứng điều kiện, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do. + Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu dự thảo Quyết định Hội đồng ENT gửi UBND tỉnh.	Công chức phòng chuyên môn.	4 ngày
Bước 4	Quyết định thành lập Hội đồng ENT.	UBND tỉnh.	7 ngày
Bước 5	Đánh giá các tiêu chí ENT quy định để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.	Hội đồng ENT	27 ngày
Bước 6	Tổng hợp, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	3 ngày
Bước 7	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	10 ngày
Bước 8	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.		
Bước 9	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 11	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 12	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

9. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản xin ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	7 ngày
Bước 5	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.		
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ.	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

10. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và gửi hồ sơ tới Sở Công Thương nơi có cơ sở bán lẻ đề nghị được tiếp tục hoạt động.	Bộ Công Thương.	10 ngày
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 3	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, tham mưu kiểm tra việc đáp ứng điều kiện:	Công chức phòng chuyên môn.	4 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	+Trường hợp không đáp ứng điều kiện, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do. +Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu dự thảo Quyết định Hội đồng ENT trình UBND tỉnh.		
Bước 5	Quyết định thành lập Hội đồng ENT.	UBND tỉnh.	7 ngày
Bước 6	Đánh giá các tiêu chí ENT quy định để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.	Hội đồng ENT.	17 ngày
Bước 7	Tổng hợp, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản xin ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	3 ngày
Bước 8	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	10 ngày
Bước 9	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 10	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 12	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 13	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

11. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	7 ngày
Bước 5	Xem xét, tổng hợp, dự thảo kết quả trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

12. Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do. - Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	7 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

13. Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: -Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do. -Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương.	15 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình lãnh đạo phòng .	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết làm việc
------------------	--------------------	-----------------------------	-------------------------------

14. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP;

15. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn;

16. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: -Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do. -Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời.	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình lãnh đạo phòng .	Công chức phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 ngày làm việc

17. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	6 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

18. Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

19. Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

20. Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

21. Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của cơ quan cấp Giấy phép

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

XI. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG;

2. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG;

3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG;

5. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG;

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG;

7. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG;

8. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG;

9. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức phòng chuyên môn	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

10. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;

11. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải;

12. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức được giao xử lý hồ sơ.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC .	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

13. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;

14. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;

15. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải;

16. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải;

17. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải;

18. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức phòng chuyên môn	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Công chức phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

19. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC .	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

20. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn;

21. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

22. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC .	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

23. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai;

24. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	3,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

XII. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại;

2. Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức phòng chuyên môn.	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức phòng chuyên môn.	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

XIII. LĨNH VỰC DẦU KHÍ

1. Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m³;

2. Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m³ đến dưới 5.000m³;

3. Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m³

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm một cửa điện tử).	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.	Công chức phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 4	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, chuyển Quyết định về Sở Công Thương.	UBND tỉnh.	2 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 5	Tham mưu gửi hồ sơ thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến đóng góp.	Công chức phòng chuyên môn.	5 ngày
Bước 6	Tổng hợp ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định về việc tổ chức họp thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG.	Công chức phòng chuyên môn.	5 ngày
Bước 7	Gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản tới Sở Công Thương để tổng hợp.	Ủy viên Hội đồng thẩm định.	10 ngày
Bước 8	Tổng hợp ý kiến và tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định về việc tổ chức họp thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG.	Công chức phòng chuyên môn.	5 ngày
Bước 9	Hội đồng thẩm định tiến hành họp và thông qua các văn bản	Hội đồng thẩm định.	10 ngày
Bước 10	Xem xét, tổng hợp hồ sơ, dự thảo kết quả trình UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng chuyên môn.	2 ngày
Bước 11	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	1 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo cơ quan.	1 ngày
Bước 13	Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở.	0,5 ngày
Bước 14	Xem xét, phê duyệt Kết quả, chuyển về Sở Công Thương.	UBND tỉnh.	5 ngày
Bước 15	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
		Phục vụ hành chính công tình.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			50 ngày làm việc

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	6 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

2. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	3 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	3 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

4. Cấp Giấy phép bán lẻ rượu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	6 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	3 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

6. Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	3 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

7. Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	0,5 ngày
Bước 2	<p>Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	11 ngày
Bước 4	<p>Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	2 ngày
Bước 5	<p>Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày
Bước 6	<p>Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	0,5 ngày
Bước 2	<p>Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	11 ngày
Bước 4	<p>Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	02 ngày
Bước 5	<p>Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày
Bước 6	<p>Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

9. Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	11 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	0,5 ngày
Bước 2	<p>Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	9 ngày
Bước 4	<p>Xem xét kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã phê duyệt</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	2 ngày
Bước 5	<p>Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã.</p>	2 ngày
Bước 6	<p>Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	<p>Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<p>- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 4	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã phê duyệt.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến 	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 4	Xem xét kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã phê duyệt.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã.	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	- Xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
	<p>tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống Một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có) và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.</p>		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	8 ngày
Bước 4	Tham mưu, đề xuất thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn; dự thảo quyết định.	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	2 ngày
Bước 5	Thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn.	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã.	2 ngày
Bước 6	Tổng hợp các sản phẩm trình ban giám khảo và hội đồng bình chọn.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	6 ngày
Bước 7	Chấm điểm các sản phẩm; Bình chọn các sản phẩm CNNTTB; Dự thảo kết quả trình UBND huyện.	Hội đồng bình chọn và Ban giám khảo.	8 ngày
Bước 8	Phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố, thị xã.	2 ngày
Bước 9	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Công chức phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng.	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc